

Số: /NQ-HĐND

Vĩnh Bảo, ngày tháng 5 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh, bổ sung (lần 11) Kế hoạch đầu tư công
trung hạn giai đoạn 2021-2025.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO
KHÓA XIX, NHIỆM KỲ 2021-2026
KỲ HỌP THỨ 36

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/2/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015; Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 8/4/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng: Số 12/2020/NQ - HĐND ngày 22/12/2020 về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; số 07/2023/NQ - HĐND ngày 13/11/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 22/12/2020; số 02/2025/NQ - HĐND ngày 21/2/2025 về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ - HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 07/2023/NQ - HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND thành phố; số 74/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 9) Kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021-2025; số 02/2023/NQHĐND ngày 18/7/2023 về xây dựng nông thôn mới thành phố giai đoạn 2021- 2025; số 11/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: Số 11/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 về việc ban hành Quy chế phân cấp quản lý vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng; số 02/2025/QĐ-UBND ngày 12/3/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế phân cấp quản lý vốn đầu tư công đối với đơn vị hành chính cấp huyện thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo

Quyết định số 11/2021/QĐ-UBND ngày 07/5/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố; số 836/QĐ - UBND ngày 10/3/2025 về việc điều chỉnh bổ sung (lần 11) kế hoạch đầu tư công trung hạn thành phố giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện Vĩnh Bảo về điều chỉnh, bổ sung (lần 10) Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông báo số 1029-TB/HU ngày 19/5/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về nội dung trình tại kỳ họp thứ 36 (chuyên đề), HĐND huyện khóa XIX, nhiệm kỳ 2021-2026;

Xét Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 20/5/2025 của Ủy ban nhân dân huyện về việc điều chỉnh, bổ sung (lần 11) Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện; thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nguyên tắc điều chỉnh, bổ sung, bố trí vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo quy định của Luật Đầu tư công; Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 11/2024/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 về xây dựng nông thôn mới thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025; số 02/2025/NQ - HĐND ngày 21/2/2025 của HĐND thành phố về sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 kèm theo Nghị quyết số 12/2020/NQ - HĐND ngày 22/12/2020 của HĐND thành phố (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 07/2023/NQ - HĐND ngày 13/11/2023 của HĐND thành phố).

Điều 2. Quyết định Điều chỉnh, bổ sung (lần 11) Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, với các nội dung sau:

1. Nguồn vốn đầu tư công: 4.558.008,836 triệu đồng, giảm 44.564,013 triệu đồng so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 25/3/2025 của Hội đồng nhân dân huyện, sau đây viết tắt là Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.

Chia theo nguồn vốn:

- Nguồn vốn đầu tư công thành phố phân cấp: 973.911 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.

- Nguồn thu tiền sử dụng đất được điều tiết: 454.929,033 triệu đồng, giảm 44.564,013 triệu đồng so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.

- Nguồn vốn xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới nâng cao: 3.129.168,803 triệu đồng giữ nguyên so với so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.

(Chi tiết tại Phụ lục I)

2. Kế hoạch phân bổ vốn đầu tư:

a) *Phân bổ vốn thanh toán cho các công trình đầu tư công giai đoạn 2016-2020 chuyển tiếp: 155.706,027 triệu đồng (giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND). Gồm:*

- Công trình khởi công năm 2019: 31.490,170 triệu đồng.
- Công trình khởi công năm 2020: 124.215,857 triệu đồng.

b) *Phân bổ cho các công trình đầu tư công, công trình xây dựng hạ tầng đấu giá quyền sử dụng đất, dự án xây dựng khu dân cư nông thôn mới, dự án chỉnh trang đô thị khởi công trong giai đoạn 2021-2025: 1.273.134,006 triệu đồng, giảm 44.564,013 triệu đồng so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND. Gồm:*

- Công trình khởi công năm 2021: 408.125,533 triệu đồng, giảm 12.437,013 triệu đồng so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.
- Công trình khởi công năm 2022: 78.698,757 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND;
- Công trình khởi công năm 2023: 366.554,586 triệu đồng, giảm 32.242 triệu đồng so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.
- Công trình khởi công năm 2024 -2025: 379.581,291 triệu đồng, tăng 115 triệu đồng so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.
- Hoàn vốn ứng trước ngân sách Trung ương (03 dự án): 820 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.

- Vốn chưa phân bổ cho các công trình giai đoạn 2023-2025: 39.353,839 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND (Vốn dành phân bổ cho kinh phí giải phóng mặt bằng, đầu tư cơ sở hạ tầng khu dân cư nông thôn, đô thị mới).

c) *Phân bổ vốn cho các công trình xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu: 3.109.168,803 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND. Gồm:*

- Phân bổ cho các công trình của xã Tân Liên chuyển tiếp: 71.270 triệu đồng.
- Phân bổ cho các công trình của 28 xã triển khai trong giai đoạn 2021-2025: 3.037.898,803 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND. Trong đó:
 - + Vốn các dự án của 9 xã triển khai từ năm 2022: 981.952,137 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.
 - + Vốn các dự án NTM của 9 xã triển khai năm 2022 không giải ngân, điều chỉnh giảm hoàn trả ngân sách thành phố : 32.973,941 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.
 - + Vốn các dự án của 8 xã triển khai từ năm 2023: 934.273,724 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.
 - + Vốn các dự án của 11 xã triển khai từ năm 2024: 1.088.699 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.

d) *Phân bổ vốn cho dự án huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao: 20.000 triệu đồng, giữ nguyên so với Nghị quyết số 24/NQ-HĐND.*

(Chi tiết tại Phụ lục II)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân huyện tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý đầu tư công, không để phát sinh nợ đọng xây dựng.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, các Ban, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa XIX, kỳ họp thứ 36 (chuyên đề) thông qua ngày 28/5/2025./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- TTHU; TT HĐND; CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Ban của HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Bùi Gia Huấn